

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2021/HC-ST

Ngày: 12-3-2021

V/v “*Khiếu kiện quyết định hành
chính trong quản lý Nhà nước về
đất đai (yêu cầu hủy giấy chứng
nhận QSD đất)*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trung Dũng

Ông Nguyễn Đình Long

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Huyền Trang, là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Hương- Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2021; tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng; xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 31/2020/TLST-HC ngày 01 tháng 10 năm 2021, về việc “*Khiếu kiện quyết định hành chính trong quản lý Nhà nước về đất đai (yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất)*”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2021/QĐXXST-HC ngày 22-02-2021; giữa các đương sự:

Người khởi kiện: Ông H, sinh năm 1977

Địa chỉ: Số 34 thôn Phú Hiệp I, xã G, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt

Người bị kiện: Ủy ban nhân dân huyện Di Linh

Trụ sở: Khu hành chính, đường Trần Hưng Đạo, tổ 5, thị trấn Di Linh, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Nhật T, chức vụ: Phó chủ tịch. Có đơn xin xét xử vắng mặt

Theo văn bản ủy quyền số 68/UQ-UBND ngày 16-10-2020

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1969

Địa chỉ: Thôn Phú Hiệp I, xã G, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Có đơn xin xét xử vắng mặt

- Bà Nguyễn Thị Bích N, sinh năm 1958

Địa chỉ: Khu phố 3, Phường 1, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. Có đơn xin xét xử vắng mặt

- Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1964

Địa chỉ: Thôn 2, xã G, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Có đơn xin xét xử vắng mặt

- Bà Nguyễn Thị Hồng H , sinh năm 1966

Địa chỉ: Thôn 5B, xã G, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Có đơn xin xét xử vắng mặt

- Bà Nguyễn Thị Bích L , sinh năm 1968

Địa chỉ: Số 62/1 Đội cận, KP 1, Phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. Có đơn xin xét xử vắng mặt

- Bà Nguyễn Thị Thùy L , sinh năm 1970

Địa chỉ: Thôn Phú Hiệp 2, xã G, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Có đơn xin xét xử vắng mặt

- Bà Nguyễn Thị Thanh P , sinh năm 1972;

Địa chỉ: Số 28, thôn 5B, xã G, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Có đơn xin xét xử vắng mặt

- Bà Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1980

Địa chỉ: Thôn Phú Hiệp 1, xã G, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Có đơn xin xét xử vắng mặt

- Bà Nguyễn Thị B , sinh năm 1964

Địa chỉ: Số 29, thôn 5B, xã G, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Có đơn xin xét xử vắng mặt

- Ông Nguyễn Ngọc H , sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn Phú Hiệp 1, xã G, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Có đơn xin xét xử vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện; đơn khởi kiện bổ sung và bản tự khai của người khởi kiện Ông H trình bày thể hiện như sau:

Bố mẹ ông là ông Nguyễn Văn P (đã chết năm 1999), bà Vũ Thị M (đã chết năm 2017) đã được Ủy ban nhân dân huyện Di Linh cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số B491124 ngày 04-9-1995. Sau khi bố mẹ ông chết các chị em trong gia đình là những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của ông Phú, bà Mận đã lập văn bản phân chia di sản thừa kế ngày 19-12-2018 thống nhất từ chối nhận di sản thừa kế và để lại tài sản thừa kế là quyền sử dụng đất trên cho ông. Văn bản này đã được Ủy ban nhân dân xã G công chứng hợp pháp. Năm 2020, ông thực hiện thủ tục đăng ký biến động sang tên quyền sử dụng đất thì được Ủy ban nhân dân huyện Di Linh trả lời bằng công văn số 1405/UBND-TD ngày 08-7-2020 với nội dung:

“ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho ông Nguyễn Văn P tại thửa đất số 141, 191b, 193, 202, 203, 203a, 205 và 214 là không đúng hiện trạng sử dụng, cụ thể:

- Thửa đất số 141 được cấp giấy chứng nhận là đất trồng cây lâu năm nhưng thực tế là có nhà ở, được xây dựng từ năm 1980

- Thửa đất số 191b được cấp giấy chứng nhận là đất ở trồng cây lâu năm nhưng thực tế chỉ trồng cà phê

- Thửa đất số 202, 203, 203a, 205 do ông Nguyễn Văn T quản lý sử dụng

- Thửa đất số 193, 214 được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là đất Hoang(Hg) nhưng thực tế là đất trồng rau. Việc điều chỉnh mục đích sử dụng đất sẽ được cơ quan chuyên môn thực hiện đúng chính theo quy định.

Do đó, việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các thửa trên cần phải được thu hồi. Tuy nhiên, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên đã được chuyển quyền sử dụng đất cho bà Vũ Thị Mận nên căn cứ điểm d, khoản 2, Điều 106 Luật đất đai năm 2013 và khoản 5, khoản 6 Điều 87 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15-5-2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật đất đai đề nghị ông liên hệ với Tòa án để được xem xét giải quyết thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên theo thẩm quyền”

Do vậy, ngày 25-8-2020 ông khởi kiện đề nghị Tòa án hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số B491124 ngày 04-9-1995 do Ủy ban nhân dân huyện Di Linh cấp cho ông Nguyễn Văn P, đã được đăng ký biến động sang tên cho bà Vũ Thị Mận vào trang 4 của giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

**** Theo văn bản của người đại diện của người bị kiện Ủy ban nhân dân huyện Di Linh trình bày :***

Theo hồ sơ địa chính được lưu trữ do Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Di Linh cung cấp thể hiện:

Ông Nguyễn Văn Phú được UBND huyện Di Linh cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số B491124 ngày 04-9-1995 tại thửa đất số 191b, 141, 215, 212, 209, 214, 211, 208, 213, 210, 205, 206, 203^a, 202, 204, 201, 199, 197, 195, 200, 198, 196, 194, 193 tờ bản đồ số 34D xã G, huyện Di Linh, tổng diện tích 19.622m² theo Quyết định số 551/QĐ-UB ngày 25-7-1995, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 260/QSĐĐ

Về trình tự, thủ tục cấp giấy chứng nhận đúng theo quy định của Luật đất đai năm 1993.

Năm 2000, bà Vũ Thị M được đứng tên quản lý sử dụng do nhận thừa kế từ ông Nguyễn Văn Phú (chết năm 1999).

Ngày 08-3-2000, Phòng địa chính Di Linh xác nhận nội dung chuyển người đứng tên chủ quyền sử dụng toàn bộ diện tích 19.622m² đất sang tên cho bà Vũ Thị Mận theo xác nhận của UBND xã G ngày 03-3-2000. Như vậy, quyền sử dụng đất đối với giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số B491124 đã được thực hiện chuyển quyền sử dụng theo quy định.

Tại sổ mục kê tờ bản đồ số 34D, xã G đối với các thửa đất trên mang tên ông Nguyễn Văn Phú và đã chỉnh lý sang tên cho bà Vũ Thị Mận.

Việc cấp giấy chứng nhận cho ông Nguyễn Văn Phú sau đó sang tên thừa kế cho bà Vũ Thị Mận là đúng trình tự, thủ tục và đúng theo quy định của Luật đất đai năm 1993.

Qua kết quả kiểm tra hiện trạng sử dụng đất theo đơn yêu cầu của Ông H,

UBND huyện Di Linh đã có văn bản số 1405/UBND-TD ngày 08-7-2020 gửi chủ sử dụng đất trong đó đã nêu rõ vị trí các thửa đất được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không đúng mục đích sử dụng đất.

Sau khi được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, chủ sử dụng đất đã thực hiện chuyển quyền sử dụng đất và đã được cơ quan có thẩm quyền đăng ký biến động, cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính, chỉnh lý trên trang 4 của giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Do đó, việc người khởi kiện yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số B 491 124 cấp ngày 04-9-1995, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xem xét xử lý theo thẩm quyền.

Theo bản tự khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Bích trình bày:

Bố bà là ông Nguyễn Văn P (chết năm 1999), mẹ bà là bà Vũ Thị M (chết năm 2017). Bố mẹ bà có 09 người con gồm: bà Nguyễn Thị Bích N c, bà Nguyễn Thị B , bà Nguyễn Thị Hồng H , bà Nguyễn Thị Bích L , bà Nguyễn Thị Thùy L , bà Nguyễn Thị Thanh Ph , Ông H, bà Nguyễn Thị Thanh Hiền, ông Nguyễn Ngọc H . Bố mẹ bà không có con nuôi, ông bà nội ngoại đã chết trước bố mẹ bà. Bà và các chị em khác trong gia đình đã lập văn bản phân chia di sản thừa kế ngày 19-12-2018 nội dung từ chối nhận di sản thừa kế là quyền sử dụng đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số B 491 124 cấp ngày 04-9-1995 và thống nhất nhượng lại cho Ông H. Văn bản này đã được UBND xã G xác nhận và hiện nay không có tranh chấp. Do đó, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về phía người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn T , bà Nguyễn Thị Bích N , bà Nguyễn Thị Hồng H , bà Nguyễn Thị Bích L , bà Nguyễn Thị Thùy L , bà Nguyễn Thị Thanh P , Ông H, bà Nguyễn Thị Thanh H , ông Nguyễn Ngọc H đã được triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt, có đơn trình bày đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật và đề nghị được vắng mặt trong tất cả các buổi làm việc, phiên họp kiểm tra việc giao nộp tài liệu, chứng cứ và đối thoại cũng như xét xử của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

Vụ án đã được tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ theo thủ tục chung; tổ chức đối thoại nhưng không được.

Tại phiên tòa sơ thẩm, người khởi kiện giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị Tòa án xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện: Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số B491124 ngày 04-9-1995 do Ủy ban nhân dân huyện Di Linh cấp cho ông Nguyễn Văn P , đã được đăng ký biến động sang tên cho bà Vũ Thị M vào trang 4 của giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Về phía đại diện người bị kiện Ủy ban nhân dân huyện Di Linh vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Thẩm phán, thư ký và Hội đồng xét xử, những người tham gia tố tụng thực hiện đúng các quy định tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử.

Về nội dung khởi kiện: Căn cứ điểm b Khoản 2 Điều 193 Luật tố tụng Hành chính chấp nhận đơn khởi kiện của Ông H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét toàn diện ý kiến của người khởi kiện, của người bị kiện, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát và các văn bản pháp luật có liên quan; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà. Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định:

[1] Về tố tụng:

- Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện Ủy ban nhân dân huyện Di Linh; Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị Bích N, bà Nguyễn Thị B, bà Nguyễn Thị Hồng H, bà Nguyễn Thị Bích Liên, bà Nguyễn Thị Thùy L, bà Nguyễn Thị Thanh P, bà Nguyễn Thị Thanh H, ông Nguyễn Ngọc H vắng mặt và có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt; Căn cứ khoản 1, 3 Điều 158 của Luật tố tụng hành chính Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

- Đối với Quyết định số 551/QĐ-UB ngày 25-7-1995 của UBND huyện Di Linh mặc dù Ông H không khởi kiện. Tuy nhiên, đây là quyết định cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 185 hộ trong đó có ông Nguyễn Văn P 26 thửa đất và đây là cơ sở cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số B491124 ngày 04-9-1995. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 193 Luật tố tụng hành chính để xem xét, đánh giá tính hợp pháp của Quyết định số 551/QĐ-UB là quyết định hành chính có liên quan là hoàn toàn phù hợp, đảm bảo giải quyết toàn diện vụ án.

[2] *Về đối tượng, thời hiệu khởi kiện, thẩm quyền:* Xuất phát từ việc Ông H cho rằng UBND huyện Di Linh đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất B491124 ngày 04-9-1995 cho ông Nguyễn Văn Phú, đã được đăng ký biến động sang tên cho bà Vũ Thị Mận vào trang 4 của giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không đúng hiện trạng sử dụng đất. Do vậy, ngày 25-8-2020, ông có đơn khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nêu trên. Căn cứ khoản 2 Điều 3, Điều 30, Điều 32 Luật tố tụng Hành chính; xác định đối tượng “*Khiếu kiện Quyết định hành chính trong quản lý Nhà nước về đất đai (yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất)*” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án là đúng pháp luật.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 01-10-2020, Ông H cho rằng năm 2020 sau khi nhận được văn bản số 1405/UBND-TD của UBND huyện Di Linh thì ông biết được việc cấp giấy chứng nhận nêu trên làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông. Ngày 25-8-2020, ông Học có đơn khởi kiện đề nghị Tòa án hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nêu trên là còn trong thời hiệu giải quyết theo quy định tại Điều 116 Luật tố tụng Hành chính.

[3] Về nội dung: Qua xem xét tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thấy rằng:

[3.1] Tại văn bản số 1405/UBND-TD của UBND huyện Di Linh (Bút lục số 33) thể hiện nội dung:

“Thửa đất số 141 được cấp giấy chứng nhận là đất trồng cây lâu năm nhưng thực tế là có nhà ở, được xây dựng từ năm 1980

-Thửa đất số 191b được cấp giấy chứng nhận là đất ở trồng cây lâu năm nhưng thực tế chỉ trồng cà phê

-Thửa đất số 202, 203, 203a, 205 do ông Nguyễn Văn Thịnh quản lý sử dụng

-Thửa đất số 193, 214 được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là đất Hoang(Hg) nhưng thực tế là đất trồng rau. Việc điều chỉnh mục đích sử dụng đất sẽ được cơ quan chuyên môn thực hiện đính chính theo quy định.

Do đó, việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các thửa trên cần phải được thu hồi. Tuy nhiên, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên đã được chuyển quyền sử dụng đất cho bà Vũ Thị Mận nên căn cứ điểm d, khoản 2, Điều 106 Luật đất đai năm 2013 và khoản 5, khoản 6 Điều 87 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15-5-2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật đất đai đề nghị ông liên hệ với Tòa án để được xem xét giải quyết thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên theo thẩm quyền”

Tại văn bản số 2391/UBND ngày 05-11-2020 của UBND huyện Di Linh trình bày ý kiến về trình tự thủ tục, căn cứ pháp luật để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số B491124 cho ông Nguyễn Văn Phú có nội dung: *“Qua kết quả kiểm tra hiện trạng sử dụng đất theo đơn yêu cầu của Ông H, UBND huyện Di Linh đã có văn bản số 1405/UBND-TD ngày 08-7-2020 gửi chủ sử dụng đất trong đó đã nêu rõ vị trí các thửa đất được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không đúng mục đích sử dụng đất.*

Sau khi được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, chủ sử dụng đất đã thực hiện chuyển quyền sử dụng đất và đã được cơ quan có thẩm quyền đăng ký biến động, cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính, chỉnh lý trên trang 4 của giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Do đó, việc người khởi kiện yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số B 491 124 cấp ngày 04-9-1995, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xem xét xử lý theo thẩm quyền.”

[3.2] Theo biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 14-12-2020 (bút lục 60-61) thể hiện: Thửa đất số 141 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số B491124 là đất trồng cây lâu năm nhưng hiện trạng thực tế trên đất có 01 căn nhà cấp 04 mái lợp tôn, vị trí mặt tiền giáp quốc lộ 20, phía sau nhà trồng một số loại cây ăn quả; Thửa đất số 191b theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số B491124 là đất ở và trồng cây lâu năm nhưng thực tế trên đất chỉ trồng cây cà phê, một số cây sầu riêng và một vài cây cà ri; Thửa đất số 202, 203, 203^a, 205 do ông Nguyễn Văn Thịnh đang sử dụng trên đất là hồ nước; Thửa đất số 193, 214 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số B491124 là đất Hoang (Hg) hiện trạng thực tế thửa 193 là ao nước, thửa 214 trồng cây dâu. Vị trí các thửa đất có ranh giới ổn định, không có tranh chấp.

Theo cán bộ địa chính xã G xác nhận thì căn nhà cấp 04 do gia đình Ông H xây dựng và sử dụng ổn định, không có tranh chấp từ khoảng năm 1992 đến nay.

Từ những cơ sở nêu trên thấy rằng, việc UBND huyện Di Linh cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số B491124 ngày 04-9-1995 cấp cho ông Nguyễn Văn Phú là không đúng hiện trạng sử dụng đất. Vì vậy, việc ông Học khởi kiện yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nêu trên để được cơ quan có thẩm quyền cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đúng hiện trạng thực tế sử dụng đất là có căn cứ; cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ông H.

Do giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số B491124 ngày 04-9-1995 cấp cho ông Nguyễn Văn Phú là không đúng nên cần hủy cả Quyết định số 551/QĐ-UB ngày 25-7-1995 của UBND huyện Di Linh đối với phần cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Văn Phú.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng là có căn cứ.

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, Ông H liên hệ cơ quan nhà nước có thẩm quyền kê khai đăng ký để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đúng hiện trạng sử dụng theo quy định pháp luật về đất đai.

Đối với việc chuyển quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Văn T , bà Nguyễn Thị Bích N , bà Nguyễn Thị B , bà Nguyễn Thị Hồng H , bà Nguyễn Thị Bích L , bà Nguyễn Thị Thùy L , bà Nguyễn Thị Thanh P , Ông H, bà Nguyễn Thị Thanh H , ông Nguyễn Ngọc H các bên tự thỏa thuận giải quyết; trường hợp có tranh chấp và khi có đơn khởi kiện được xem xét giải quyết bằng vụ án dân sự theo thủ tục chung.

[4] *Về chi phí tố tụng*: Quá trình thu thập chứng cứ, người khởi kiện yêu cầu Tòa án tiến hành xem xét, thẩm định tại chỗ và đã nộp số tiền 5.020.000 đồng. Người khởi kiện tự nguyện chịu toàn bộ chi phí tố tụng này và đã được quyết toán xong.

[5] *Về án phí*: Do yêu cầu khởi kiện của Ông H được chấp nhận, nên cần buộc Ủy ban nhân dân huyện Di Linh phải chịu án phí hành chính sơ thẩm là đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 khoản 2 Điều 3, Điều 8, Điều 30, Điều 32, Điều 115, Điều 116, khoản 1 khoản 3 Điều 158, Điều 164, Điều 191, khoản 1 điểm b khoản 2 Điều 193, Điều 206 của Luật tổ tụng hành chính;

Luật đất đai năm 2013, Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15-5-2014 của Chính phủ;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ông H về việc “*Khiếu kiện quyết định hành chính trong quản lý Nhà nước về đất đai*” (yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất).

+ Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số B491124 ngày 04-9-1995 do Ủy ban nhân dân huyện Di Linh cấp cho ông Nguyễn Văn Phú nay đã được

đăng ký biến động sang tên cho bà Vũ Thị Mận vào trang 04 của giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

+ Hủy Quyết định số 551/QĐ-UB ngày 25-7-1995 của UBND huyện Di Linh đối với phần cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Văn Phú.

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, Ông H liên hệ cơ quan nhà nước có thẩm quyền kê khai đăng ký để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đúng hiện trạng sử dụng theo quy định pháp luật về đất đai.

2. Về án phí: Buộc người bị kiện UBND huyện Di Linh phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ông H số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí hành chính sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0004054 ngày 01-10-2020 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng.

3. Về chi phí tố tụng: Buộc Ông H phải chịu số tiền 5.020.000 đồng (Năm triệu không trăm hai mươi nghìn đồng); ông Học đã nộp và đã được quyết toán xong.

4. Về quyền kháng cáo: Báo cho đương sự có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án (hoặc trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết), để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TANDCC tại TP HCM;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng KTNV&THA;
- Cục THADS tỉnh LĐ;
- Đương sự;
- UBND tỉnh Lâm Đồng;
- Lưu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Ngọc Bình

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Khiêm Nguyễn Đình Long

Dư Thành Trung